

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 09/10/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		09/10		10/10				11/10		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	84	100	-101	-67	88	135	-84	-99	74
	Cửa Ông	94	85	-83	-73	100	121	-70	-102	79
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	97	81	-54	-74	98	109	-51	-94	79
	Bạch Long Vĩ	97	58	-69	-62	98	90	-68	-83	86
Thái Bình	Thái Thụy	98	77	-47	-71	98	103	-47	-89	79
Nam Định	Hải Hậu	103	66	-32	-66	100	89	-33	-82	80
Ninh Bình	Kim Sơn	107	64	-27	-67	101	87	-29	-82	80
Thanh Hóa	Quảng Xương	105	65	-14	-61	101	85	-20	-77	79
Nghệ An	Diễn Châu	105	63	6	-49	102	76	-6	-66	78
	Hòn Ngư	105	59	6	-49	102	74	-5	-63	76
Hà Tĩnh	Thạch Hà	102	54	14	-47	95	67	4	-58	72
Quảng Bình	Quảng Trạch	83	44	19	-31	76	46	16	-45	62
	Quảng Ninh	70	33	24	-14	65	31	21	-29	56
Quảng Trị	Gio Linh	51	22	26	3	56	17	22	-10	51
	Cồn Cỏ	50	15	17	1	56	13	15	-11	54
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	35	14	28	21	43	3	23	11	44
	Phú Lộc	20	6	32	35	29	-8	27	29	37
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	8	-4	35	45	20	-15	29	42	32
	Hoàng Sa	-16	-33	5	55	3	-44	1	55	23
Quảng Nam	Tam Kỳ	-4	-13	32	60	14	-22	28	54	28
	Cù Lao Chàm	-1	-12	29	54	15	-23	25	49	28
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-12	-23	25	65	9	-33	22	63	30
	Lý Sơn	-13	-23	20	62	7	-35	17	59	26
Bình Định	Phú Mỹ	-16	-28	18	66	7	-40	17	65	26
	Quy Nhơn	-19	-31	17	65	3	-42	13	65	26
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-16	-32	15	65	6	-45	11	65	25
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-13	-31	19	71	15	-40	15	67	30
	Trường Sa	-14	-40	8	61	8	-52	1	59	26
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-14	-41	12	64	13	-48	12	62	33
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	12	-78	21	49	36	-80	14	59	51
	Phú Quý	-10	-48	12	61	14	-59	6	61	32
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	60	-117	26	47	63	-98	-20	80	59
	Côn Đảo	79	-126	20	42	73	-104	-28	64	67
TPHCM	Cần Giờ	71	-120	30	39	70	-98	-23	79	62
Tiền Giang	Gò Công Tây	78	-126	34	34	72	-101	-21	76	63
Bến Tre	Ba Tri	80	-134	36	30	70	-105	-23	72	54
Trà Vinh	Duyên Hải	86	-143	33	36	74	-113	-27	74	59
Sóc Trăng	Tân Phú	95	-141	24	31	76	-109	-32	64	63
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	101	-121	-3	33	80	-87	-53	58	70
Cà Mau	Năm Căn	93	-88	-30	32	77	-63	-65	38	75
	Trần Văn Thời	75	-29	-9	14	60	-29	-23	-2	52
Kiên Giang	Rạch Giá	74	-4	9	-4	55	-16	9	-20	37
	Phú Quốc	35	25	-7	-4	13	15	-8	-23	7
	Thổ Chu	22	14	-5	-2	9	7	-9	-16	8

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.8	Đông Bắc	Cảnh Báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.6 - 3.6	Đông Bắc	Cảnh Báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.0 - 3.7	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.5 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.0	Tây Nam, Tây	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.6	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	2.5 - 2.8	Đông Bắc	Cảnh Báo
Quần đảo Trường Sa	1.8 - 2.5	Tây Bắc, Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	1.5 - 3.4	Đông Bắc	Cảnh Báo
Giữa Biển Đông	1.1 - 2.9	Bắc, Đông Bắc	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	0.8 - 2.5	Tây, Tây Bắc	Cảnh Báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

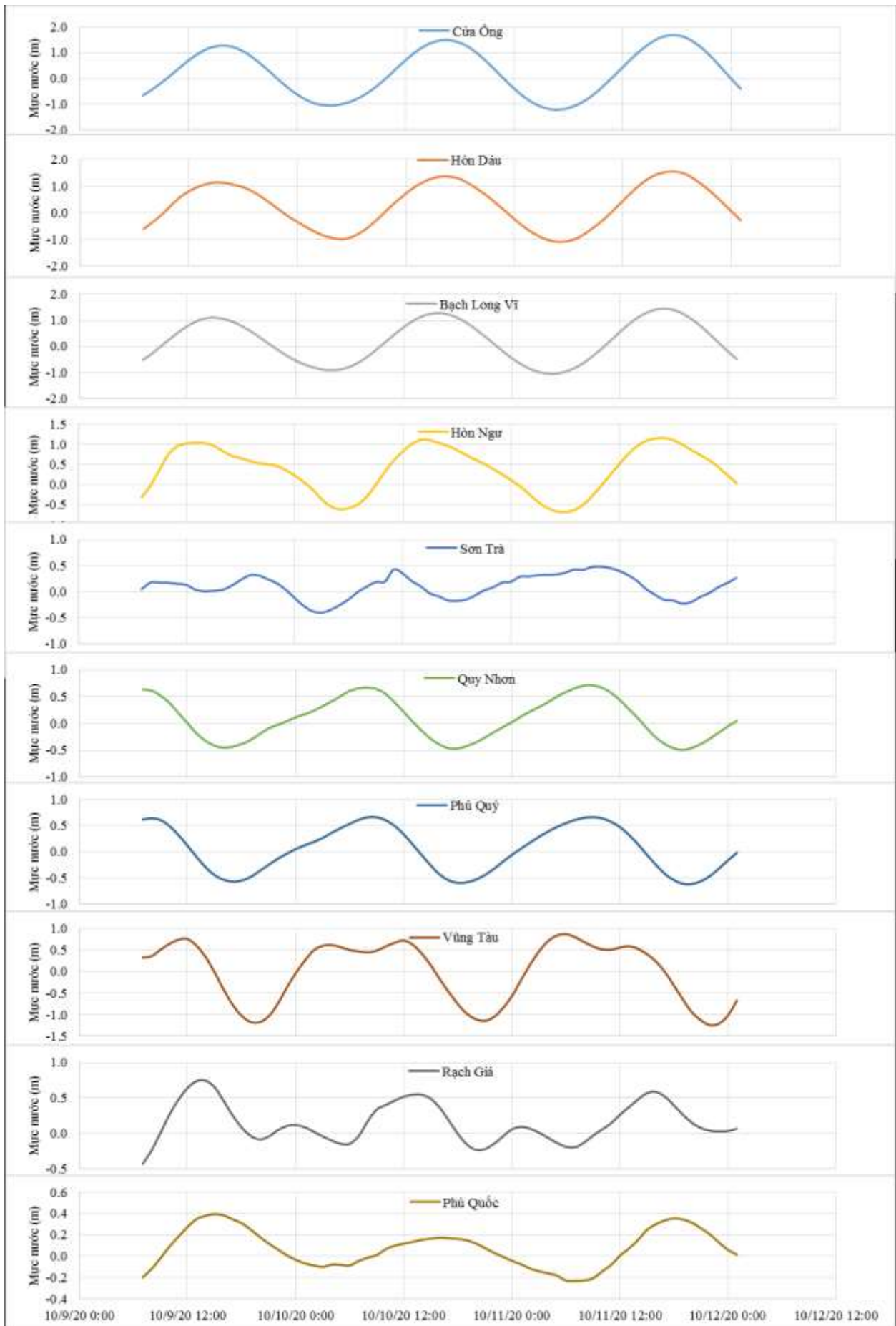
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 10/10/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

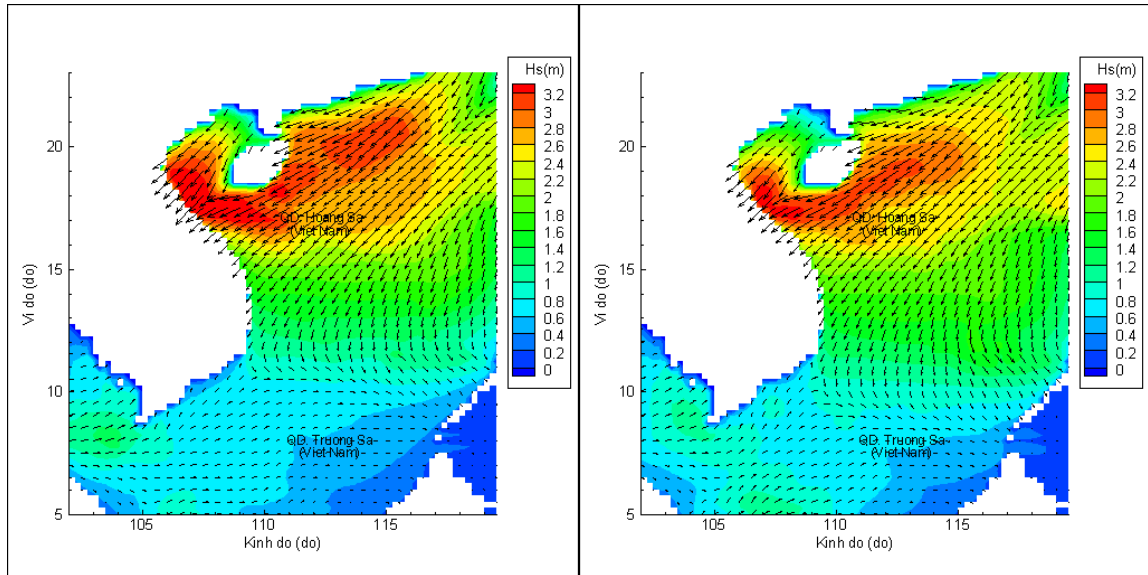
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

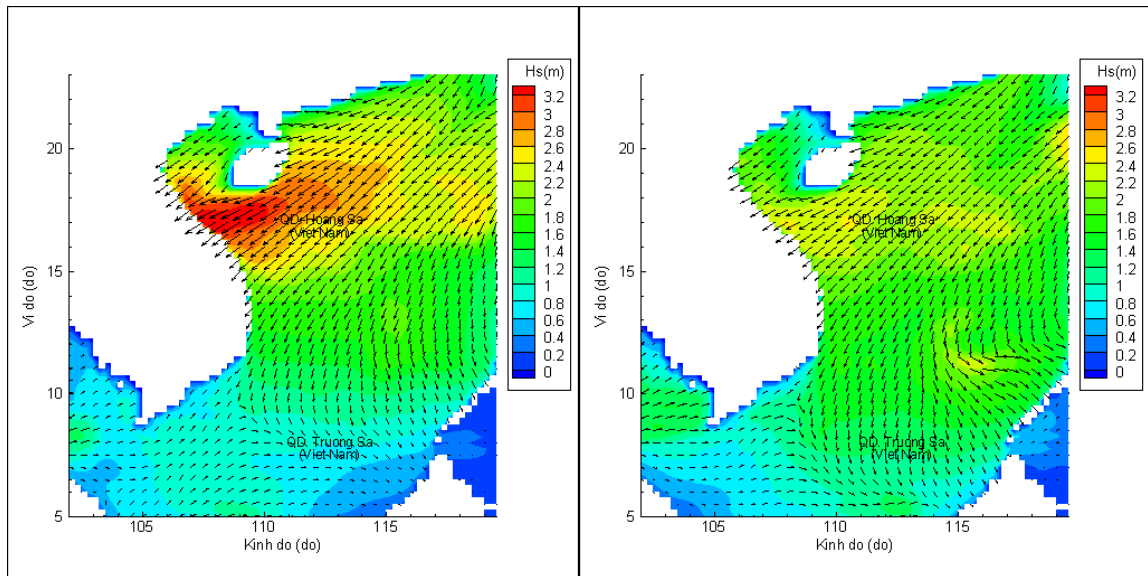


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



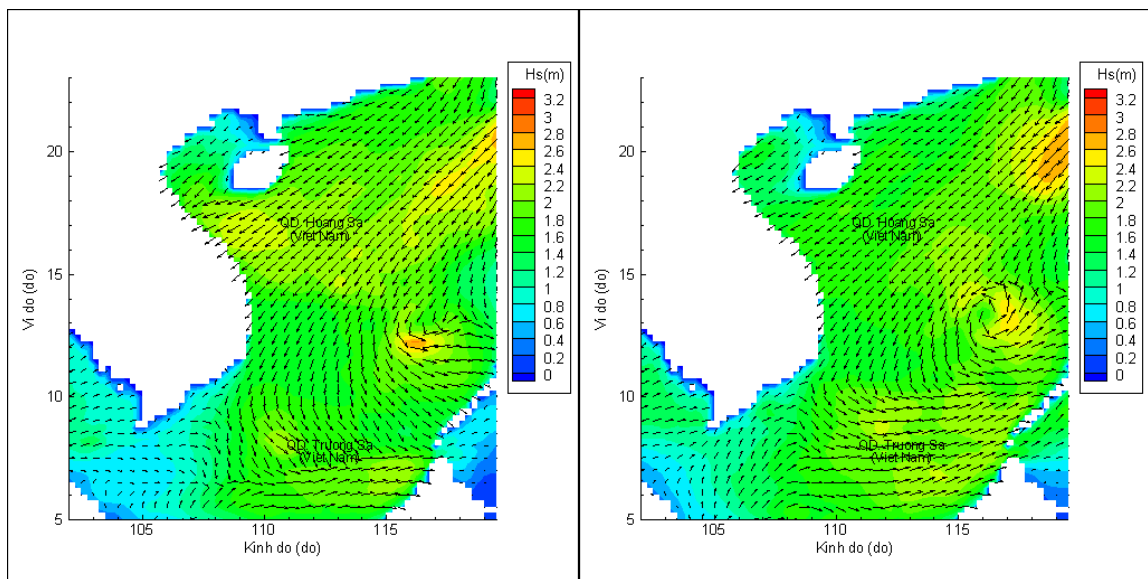
Lúc 13h ngày 09/10/2020

Lúc 19h ngày 09/10/2020



Lúc 01h ngày 10/10/2020

Lúc 13h ngày 10/10/2020



Lúc 01h ngày 11/10/2020

Lúc 13h ngày 11/10/2020